TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ỨNG HÒA – TP HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số:19/2020/QĐST- DS	*Ứng Hòa, ngày 20 tháng 7 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, kèm theo danh mục án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 12 tháng 7 năm 2020 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 16/2020/TLST- DSST ngày 03 tháng 3 năm 2020.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Nguyễn Minh T – sinh năm 1964
Nơi ĐKHKTT: thôn H Vĩnh, xã Hồng Quang, huyện Ứng Hòa, TP. Hà Nội
Bị đơn: Anh Trương Thế H – sinh năm 1974
Nơi ĐKHKTT: thôn Họa Đồng, xã Trường Thịnh, huyện Ứng Hòa, TP. Hà Nội

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về xác nhận nợ: Anh H xác nhận có vay của anh T số tiền 45.000.000đ và đồng ý trả số tiền đã vay này.

2.2. Về phương án trả nợ cụ thể như sau:

Bắt đầu từ tháng 7 năm 2020 anh H trả anh T mỗi tháng 5.000.000đ (năm triệu đồng) vào ngày 27 hàng tháng cho đến khi trả xong khoản nợ (thời hạn 9 tháng).

2.3. Về lãi suất: Anh T không yêu cầu anh H phải trả lãi suất trên số tiền nợ gốc anh H đã vay.

2.4. Về án phí: Anh Trương Thế H tự nguyện nộp toàn bộ số tiền án phí dân sự sơ thẩm là 1.125.000đ (một triệu một trăm hai mươi lăm nghìn đồng). Ông T được hoàn lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp 1.125.000đ (một triệu một trăm hai mươi lăm nghìn đồng). *(Theo biên lai thu số 0009553 ngày 28/02/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ứng Hòa).*

3. Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015

Trường hợp Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4. Quyết định này có hiệu lực ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện Ứng Hòa
- THADS huyện Ứng Hòa
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Đình Kiến